TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2021/HS-PT
Ngày: 05/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Mười

Ông Dương Tuấn Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Phương Thu – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh

*- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa***: Ông Phạm Công Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 03 năm 2021 , tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 633/2020/HS-PT ngày 01 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Phạm Thanh Đ, Phạm Trọng T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 422/2020/HS-ST ngày 24/9/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Phạm Thanh Đ; Sinh ngày 31 tháng 7 năm 1979 tại tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam: Thường trú: 47/6D ấp XT, xã XT, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh; Tạm trú: 47/6N ấp XT, xã XT, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Việt M và bà Đặng Thị L; Có vợ tên Trần Thị Mai L và 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt, tạm giam ngày 04/6/2018 - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Thanh Đ: Luật sư Phạm Công H và Luật sư Lê Minh Ng – Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đặng Trọng T; Sinh ngày 02 tháng 4 năm 1992 tại Thành phố Hồ Chí Minnh; Giới tính: Nam; Thường trú: 11/2B ấp Xuân Thời Đông 1, xã XT, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Thợ sơn nước; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Duy Thượng và bà Đinh Thị Năng; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt, tạm giam từ ngày 03/6/2018.

Ngày 03/12/2020, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh quyết định thay đổi biện pháp tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Đặng Trọng T.

- *Kháng cáo kháng nghị:*

1. Ngày 28/9/2020, bị cáo Phạm Thanh Đ kháng cáo bản án sơ thẩm.

2. Ngày 28/9/2020, bị cáo Đặng Trọng T kháng cáo bản án sơ thẩm xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 02 tháng 12 năm 2020, bị cáo T có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 30 ngày 03/6/2018, tại quầy lễ tân, tầng trệt của nhà nghỉ TM địa chỉ số 47/6N, ấp XT, xã XT, huyện HM, Đội CSĐTTP về Ma túy - Công an huyện HM phối hợp với công an xã XT bắt quả tang Nguyễn Thành C, Trần Chánh Th đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để bán cho Nguyễn Ngô Thành P. Vật chứng thu giữ trên nền gạch cách chân của Th 01 mét là 01 bịch nylon màu đen bên trong có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám đinh là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 7,3449g, loại Methamphetamine; thu giữ trong túi quần bên phải phía sau Th đang mặc có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng l,0542g, loại Methamphetamine.

Tại cùng thời điểm, lực lượng công an bắt quả tang Dương Huỳnh Quốc B, Đặng Trọng T và Phạm Trần Thiên Q đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng. Vật chứng thu giữ trong túi quần bên phải phía trước B đang mặc là 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,9892g, loại Methamphetamine; Thu giữ của trong túi quần bên trái phía trước của T đang mặc có 05 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5777g, loại Methamphetamine; Thu giữ trong túi quần bên phải phía trước của Quang đang mặc có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy, ở thể rắn, có khối lượng 0,0402, loại Methamphetamine.

Ngoài ra, Công an xã XT còn kiểm tra tại phòng thuê số 03 của nhà nghỉ trên, phát hiện bắt quả tang Trương Tấn G đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng. Thu giữ của G trong sọt rác là bao thuốc lá bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 gói nylon có 04 đoạn ống hút nhựa chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng l,8186g, loại Methamphetamine.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, vào lúc 05 giờ 35’ ngày 04/06/2018 tại 47/6D ấp XT, xã XT, huyện HM, Tp. Hồ Chí Minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HM tiến hành bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Thanh Đ về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Khám xét chỗ ở của Đ tại số 47/6N ấp XT, xã XT, huyện HM, Tp. Hồ Chí Minh, phát hiện thu giữ 17,2906g là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

Khám xét khẩn cấp nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của Đ tại số 47/6D, ấp XT, xã XT, huyện HM, vật chứng thu giữ 33 gói nylon chứa tinh thể không màu kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 40,9999g, loại Methamphetamine và 02 gói nylon chứa tinh thể màu trắng kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,5100g, loại Methamphetamine. Tổng cộng là 45,5099g ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

Toàn bộ số ma túy thu giữ trong vụ án đã được giám định tại Bản kết luận giám định số 985/KLGrĐ-H, 986/KLGĐ-H ngày 12/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tp. Hồ Chí Minh.

Tại bản cáo trạng số 404/CTr-VKS-Pl ngày 03/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo: Phạm Thanh Đ về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b, khoản 3, Điều 251; điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; bị cáo Đặng Trọng T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 422/2020/HS-ST ngày 24/9/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh Đ phạm tội **Mua bán trái phép chất ma tuý** và tội **Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý.**

Căn cứ vào điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; khoản 1 Điều 256; khoản 1 Điều 55; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh Đ 16 (mười sáu) năm tù tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"; 03 (ba) năm tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý". Tổng hợp hình phạt của cả hai tội danh, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 19 (mười chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2018. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 (mười triệu) đồng sung Ngân sách Nhà nước.

2. Tuyên bố bị cáo Đặng Trọng T phạm tội **Tàng trữ trái phép chất ma tuý.**

Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đặng Trọng T (02) năm 6 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 03/6/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo, kháng nghị theo luật định.

Ngày 28/9/2020, các bị cáo Phạm Thanh Đ, Đặng Trọng T kháng cáo. Ngày 02/12/2020, bị cáo Đặng Trọng T có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm

Bị cáo Phạm Thanh Đ thay đổi kháng cáo từ nội dung kêu oan sang xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xin nhận trách nhiệm về hành vi của mình đã gây ra, không kháng cáo kêu oan đối với tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo do hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Theo bản án sơ thẩm quy kết bị cáo phạm tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" tại trang 10 nêu nội dung *"Ngày 03/6/2018, bị cáo Trương Tấn G đã mua bộ dụng cụ sử dụng ma túy của Phạm Thanh Đ"* nhưng tại Bản cáo trạng thì lại nêu nội dung bị cáo G thuê bộ dụng cụ sử dụng của bị cáo Đ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại đúng bản chất vụ án cho dù mua hay thuê dụng cụ sử dụng như bị cáo G khai thì ngày 03/6/2018 G chưa sử dụng ma túy nên bị cáo không phạm tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

Phần tranh luận:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo bị cáo Phạm Thanh Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 16 năm tù tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và 03 năm tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý"; tổng hợp hình phạt của cả hai tội danh 19 năm tù là tương xứng với hành vi bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không phủ định trách nhiệm, thành khẩn khai báo. Gia đình bị cáo cung cấp có thân nhân là liệt sỹ. Tuy nhiên, các tình tiết giảm nhẹ trên không đủ để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do tính chất phức tạp của tội phạm ma túy hiện nay. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Đ.

Luật sư Phạm Công H phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo Đ:

- Quá trình tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm có nhiều điểm không đúng quy định ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo, cụ thể như sau:

+ Thứ nhất, nội dung kết luận của Bản cáo trạng không nêu nội dung tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" nhưng tại phần Quyết định lại truy tố bị cáo về cả hai tội danh. Bản án sơ thẩm chỉ nhận định đây là một thiếu sót là chưa phù hợp.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định: Bản cáo trạng truy tố bị cáo tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" nhưng không nêu được hành vi khách quan mà bị cáo thực hiện nên không tuyên xử bị cáo phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Nhưng cho rằng ngày 3/6/2018 bị cáo bán ma túy và

dụng cụ sử dụng ma túy cho G (G chưa sử dụng đã bị bắt) để xử bị cáo tội "Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy" là sai. Đúng ra thì tòa sơ thẩm phải tuyên bị cáo không phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" bởi tại tòa sơ thẩm lần thứ nhất (trước khi trả điều tra bổ sung) vị kiểm sát viên đã rút nội dung truy tố tội danh "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" Do vậy đề nghị hội đồng xét xử tuyên bị cáo không phạm tội này.

+ Thứ hai, lời khai nhận tội cất giữ 15 gói ma túy để bán cho người khác kiếm lời tại bút lục 99-100 mâu thuẫn với lời khai do chính bị cáo Đ tự viết ra ở cuối biên bản. Sau đó kết quả giám định 15 gói tinh thể này không phải ma túy. Cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm không căn cứ vào lời khai của bị cáo Đ mà chỉ căn cứ vào lời khai của bị cáo cũng như nhân chứng khác. Đối với chứng cứ là camera thu tại nhà nghỉ TM không được thu giữ không đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Cơ quan điều tra không cho bị cáo Đ xem trích xuất dữ liệu từ camera mà chỉ cho những người khai bất lợi cho bị cáo Đ xem không phù hợp với quy định về thu thập và đánh giá chứng cứ.

+ Thứ ba, theo kết luận tại bản cáo trạng, thì chỉ truy tố hành vi của các bị cáo ngày 03/6/2018. Bản án sơ thẩm xem xét cả hành vi của những ngày trước đó để làm căn cứ buộc tội bị cáo Đ là không phù hợp.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo sang không kêu oan đối với tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân là liệt sỹ nên đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- *Luật sư Lê Minh Ng phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo Đ:*

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã nhận trách nhiệm về việc làm của mình. Tuy nhiên, trong trường hợp không đủ căn cứ chứng minh bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đối với tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" thì đề nghị xem xét lại tội danh do không có căn cứ để chứng minh việc bị cáo Đ cho thuê hay cho mượn dụng cụ sử dụng ngoài lời khai của bị cáo G. Mặt khác, hành vi bị cáo Đ bị truy tố về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là ngày 03/6/2018 nhưng ngày này bị cáo G mua ma túy chưa sử dụng thì đã bị bắt. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo không phạm tội này.

Bị cáo Phạm Thanh Đ đồng ý với phần bào chữa của luật sư Hùng và luật sư Ngọc và trình bày đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm án để bị cáo sớm được trở về với gia đình và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo do gia đình bị cáo hiện nay rất khó khăn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu tranh luận:

Bản án sơ thẩm đã ghi nhận các sai sót mà luật sư nêu. Những sai sót này không làm ảnh hưởng đến bản chất của vụ án. Mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm

tuyên xử là đã tương xứng. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Phạm Thanh Đ nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin lỗi gia đình và mong được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Quá trình tiến hành Tố tụng của Tòa án nhân dân Thành Phố Hồ Chí Minh tiến hành đúng theo qui định của pháp luật.

Đối với các nội dung về quá trình tiến hành Tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân Thành Phố Hồ Chí Minh được các vị luật sư bào chữa cho bị cáo nêu tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận định: Căn cứ lời khai của bị cáo Đ tại phiên tòa phúc thẩm về nội dung xin chịu trách nhiện trước pháp luật về việc làm của bị cáo mà bản án sơ thẩm đã quy kết; bị cáo chuyển việc kháng cáo kêu oan sang kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Do vậy, nội dung bản án sơ thẩm đã đánh giá việc tiến hành tố tụng của cơ quan điều tra tuy có một số thiếu sót nhưng không làm khác đi các yếu tố khách quan chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo là có căn cứ không sai.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, bị cáo Đặng Trọng T có đơn kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngày 02 tháng 12 năm 2020, bị cáo Đặng Trọng T có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm căn cứ Điều 342, Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 đình chỉ xét xử đối với phần kháng cáo của bị cáo Đặng Trọng T.

[2] Về nội dung:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

Bị cáo Phạm Thanh Đ là chủ sở hữu nhà nghỉ TM tại số 47/6N, ấp XT, xã XT, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh. Lợi dụng việc kinh doanh dịch vụ lưu trú, Đ đã sử dụng Nhà nghỉ TM là nơi mua bán trái phép chất ma túy với Nguyễn Thành C và Trần Chánh Th. Bán ma túy, cung cấp công cụ, địa điểm sử dụng trái phép chất ma túy cho Trương Tấn G. Ngoài ra, tại bản trích xuất dữ liệu điện thoại, Đ thừa nhận có bán ma túy cho những người tên Sơn, Ngoan, Hiếu và các đối tượng khác không rõ lai lịch vào các ngày 25, 27, 29/5/2018 (Từ bút lục số 167-171). Đến ngày 04/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HM tiến hành khám xét nơi ở và nơi đăng ký thường trú của Đ thu giữ tổng cộng 62,3305gram ma túy, loại Methamphetamine. Ngày 03/6/2018, bị cáo Trương Tấn G đã mua bộ dụng cụ sử dụng ma túy của Phạm Thanh Đ để sử dụng ma túy tại phòng số 3 Nhà nghỉ TM là nhà nghỉ nơi Phạm Thanh Đ quản lý. Bị cáo Trương Tấn G chưa kịp sử dụng thì bị bắt.

Bản Cáo trạng số 404/CTr-VKS-Pl ngày 03/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố và đề nghị: Tòa án tuyên bố hành vi của bị cáo Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"theo quy định tại các điểm b, khoản 3, Điều 251; điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. *Bản án hình sự sơ thẩm số 422/2020/HS-ST ngày 24/9/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh* căn cứ vào điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; khoản 1 Điều 256; khoản 1 Điều 55; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

[2.1] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo đối với tội danh "Mua bán trái phép chất ma túy": Hội đồng xét xử xét thấy, phần nội dung bào chữa của các vị luật sư đã bào chữa cho bị cáo nêu về chứng cứ là dữ liệu Camera mà cơ quan điều tra thu thập có nhiều sai sót không đúng quy định pháp luật là có căn cứ chấp nhận (nội dung này bản án sơ thẩm đã nhận định). Do vậy Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không căn cứ vào nội dung chứng cứ dữ liệu thu thập trong Camera để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo Đ. Tuy vậy căn cứ vào phần khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm kết hợp với các chứng cứ đã thu thập trong quá trình tiến hành tố tụng (đó là: lời khai của các bị cáo khác về hành vi của bị cáo Đ; Khối lượng ma túy cơ quan điều tra khám xét thu giữ được tại nơi ở và làm của bị cáo Đ) đủ căn cứ xác định Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tuyên xử bị cáo Phạm Thanh Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng người đúng tội không oan.

Quá trình truy tố xét xử sơ thẩm bị cáo không công nhận hành vi bị cáo thực hiện là sai trái và cho rằng mình không phạm tội nên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã không áp dụng tình tiết giảm nhẹ khi lượng hình và tuyên phạt bị cáo 16 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là thỏa đáng.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về những việc mình đã làm, đề xin Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra gia đình bị cáo nộp thêm chứng cứ chứng minh gia đình bị cáo là gia đình có công với đất nước cụ thể bị cáo có ông nội là liệt sỹ; cha mẹ già yếu bị cáo là lao động chính trong gia đình. Trên cơ sở các chứng cứ mới này Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu kháng cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đ đối với tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đây cũng là sự thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với những người phạm tội thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; gia đình có công với đất nước.

[2.2] Xét nội dung kháng cáo đối với tội danh "Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy"

Xét, các nội dung các vị luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định: bản cáo trạng truy tố bị cáo tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" nhưng không nêu được hành vi khách quan mà bị cáo thực hiện. Từ đó Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không tuyên xử bị cáo phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Nhưng lại cho rằng ngày 3/6/2018 bị

cáo bán ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho G (G chưa sử dụng đã bị bắt) để xử bị cáo tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" là sai. Đúng ra thì tòa sơ thẩm phải tuyên bị cáo không phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Bởi tại phiên tòa sơ thẩm lần thứ nhất (trước khi trả điều tra bổ sung) vị kiểm sát viên đã rút nội dung truy tố tội danh "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Do vậy đề nghị hội đồng xét xử tuyên bị cáo không phạm tội này.

Hội đồng xét xử nhận định như sau: Tuy về mặt chủ quan bị cáo không quan tâm tới việc người mua ma túy của bị cáo để bán, hay để sử dụng hoặc sử dụng ở đâu. Xét về logic buộc bị cáo phải biết sẽ có việc bị cáo bán ma túy cho G thì G sẽ sử dụng ma túy tại phòng G thuê trong nhà nghỉ của bị cáo. Hành vi bị cáo không cấm cản, để mặc cho hậu quả xảy ra và ngày 03/6/2018 G chưa kịp sử dụng ma túy mà bị bắt là ngoài ý chí chủ quan của bị cáo. Do vậy không chấp nhận đề nghị của luật sư về việc tuyên bố bị cáo vô tội đối với tội danh này. Bên cạnh đó cũng cần cân nhắc thêm về nội dung tội phạm thu hút, nghĩa là hành vi chính mà bị cáo thực hiện và mong muốn thực hiện là "Mua bán trái phép chất ma túy" còn hành vi chứa chấp sử dụng là bị cáo không hướng tới. Do vậy xét thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" vào ngày 03/6/2018 tuy không oan sai nhưng Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 54 BLHS để giảm hình phạt cho bị cáo.

[2.3] Đối với yêu cầu kháng cáo xin đươc miễn hình phạt bổ sung 10.000.000 đồng do hoàn cảnh gia đình khó khăn: Căn cứ quy định của pháp luật Hội đồng xét xử xét thấy không có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo này của bị cáo .

Với những nhận định nêu trên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần ý kiến của các vị luật sư bào chữa cho bị cáo từ đó chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo Đ.

[3] Về án phí, bị cáo được chấp nhận kháng cáo, nên không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 342, Điều 348, điểm b khoản 1 Điều 355 và khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

1/ Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo của bị cáo Đặng Trọng T. Bản án sơ thẩm số 422/2020/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có hiệu lực pháp luật đối với bị cáo Đặng Trọng Trí.

2/ Chấp nhận nội dung yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phạm Thanh Đ. Sửa bản án sơ thẩm số 422/2020/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phần hình phạt đối với bị cáo Phạm Thanh Đ.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thanh Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý".

Căn cứ vào điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; khoản 1 Điều 256; Điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 1 Điều 55; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh Đ 14 (mười bốn) năm tù tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"; 01 (một) năm tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý". Tổng hợp hình phạt của cả hai tội danh, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2018. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 (mười triệu) đồng sung Ngân sách Nhà nước.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo việc thi hành án.

3/ Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phạm Thanh Đ không phải chịu án phí.

Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- Sở tư pháp TP.HCM;
- TTG công an TP.HCM;
(Tống đạt cho bị cáo)
- Lưu (10) 25b (Án VTPT).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Duyên